Họ và tên:.....Lớp

CÂU HỎI ÔN TẬP SỐ 2 MÔN TOÁN 8

Câu 1. Phương trình $3x - 4 = 9 + 2x$ tương đương với phương trình:

A. $x = 13$ B. $5x = 5$ C. $x = 5$ D. $5x = 13$

Câu 2. Với giá trị nào của m thì phương trình $m(x - 3) = 8$ có nghiệm $x = -1$?

A. $m = 2$ B. $m = -2$ C. $m = 3$ D. $m = -3$

Câu 3. Trong các phương trình sau, phương trình nào vô nghiệm:

A. $x^2 - 2x + 2 = 0$ B. $x^2 - 2x + 1 = 0$

C. $x^2 - 2x = 0$ D. $2x - 10 = 2x - 10$

Câu 4. Trong các giá trị sau, giá trị nào là nghiệm của phương trình: $(x + 2)^2 = 3x + 4$:

A. -2 B. 0 C. 1 D. 2

Câu 5. Điều kiện xác định của phương trình $\frac{x+1}{x-2} + \frac{x-1}{x+2} = \frac{2(x^2+2)}{x^2-4}$ là:

A. $x \neq 2$ B. $x \neq -2$ C. $x \neq \pm 2$ D. $\forall x \in R$

Câu 6. Giá trị $x = 0$ là nghiệm của phương trình nào sau đây:

A. $2x + 5 + x = 0$ B. $2x - 1 = 0$

C. $3x - 2x = 0$ D. $2x^2 - 7x + 1 = 0$

Câu 7. Số nào sau đây là nghiệm của phương trình $2x^5 - 5x^2 + 3 = 0$?

A. -1 B. 1 C. 2 D. -2

Câu 8. Phương trình $\frac{x-1}{x-2} + \frac{x+3}{x-4} = \frac{2}{(x-2)(4-x)}$ có nghiệm là:

A. $x = 0$ B. $x = 0$ hay $x = 2$ C. $x = 2$ hay $x = 1$ D. Vô nghiệm

Câu 9. Phương trình $x - \frac{x-1}{5} + \frac{x+2}{6} = 4 + \frac{x+1}{3}$ có nghiệm là:

A. $x = \frac{-7}{30}$ B. $x = \frac{11}{19}$ C. $x = 6$ D. Vô nghiệm

Câu 10. Phương trình $x^2 - 1 + (x - 1)(x + 5) = 0$ có số nghiệm là:

A. Vô nghiệm B. Một nghiệm C. Hai nghiệm D. Vô số nghiệm

Câu 11. Xem hình vẽ, cho biết DE // BC, AB = 40mm, AC = 50mm, BC = 24mm, AD = 18mm, x = AE, y = DE.

Giá trị của x và y là:

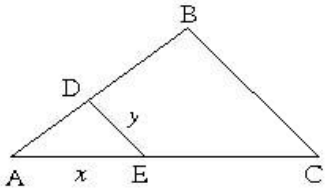

A. x = 22,5mm ; y = 10,8mm

B. x = 20mm ; y = 10mm

C. x = 20,5mm ; y = 10,5mm

D. x = 22,5mm ; y = 10,25mm

Câu 12. Xem hình vẽ, cho biết AB = 25mm, AC = 40mm, BD = 15mm và AD là phân giác BÂC. Vậy x = ?

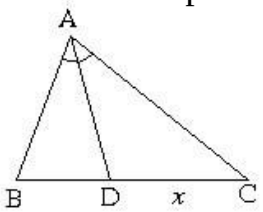

THCS ĐẠI HÙNG

A. x = 18 mm B. x = 24 mm
C. x = 28 mm D. x = 32 mm

Câu 13. Cho ΔABC vuông tại A, AB = 12cm, BC = 15cm. Trên cạnh BC lấy điểm D sao cho BD = 6cm. Kẻ DE ⊥ AB. Độ dài đoạn DE là bao nhiêu ?

A. 5,6 cm B.4,2 cm C.3,6 cm D. 2,8 cm

Câu 14. ChoAB = 1,5 dm ; CD = 30 cm . Tỉ số của hai đoạn thẳng AB và CD là :

A. $\frac{1,5}{30}$ B. $\frac{30}{1,5}$ C. 2 D. $\frac{1}{2}$

Câu 15. Xem hình vẽ, cho biết AM = 16cm, MB = 14cm, NC = 18cm, MN = 26cm và MN // BC. Tính x và y (chính xác đến 0,1).

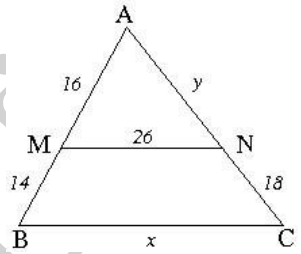

A. x ≈ 45,8cm ; y ≈ 20,1cm
B. x ≈ 48,8cm ; y ≈ 20,6cm
C. x ≈ 49,2cm ; y ≈ 21,1cm
D.Một kết quả khác.

Câu 16. Giá trị của x trong hình vẽ bên cạnh là bao nhiêu?

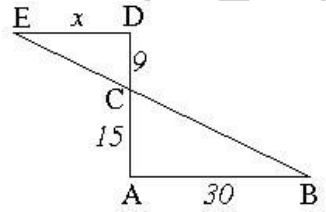

A. x = 15 B. x = 18

C. x = 20 D. x = 12.

Câu 17. Cho hình vẽ 1 , biết rằng MN//BC

Đẳng thức ***đúng*** *là* :

A. $\frac{MN}{BC}=\frac{AM}{AN}$ B. $\frac{MN}{BC}=\frac{AM}{AB}$

C. $\frac{BC}{MN}=\frac{AM}{AN}$ D. $\frac{AM}{AB}=\frac{AN}{BC}$

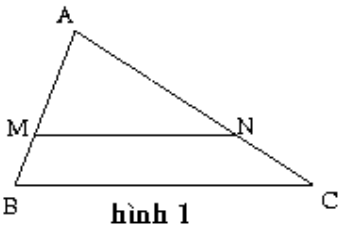

hình 1

Câu 18. Cho hình vẽ 2

Các cặp đường thẳng song song là :

A. DE // BC
B. EF//AB
C. Cả A,B đều đúng
D. Cả A,B đều sai

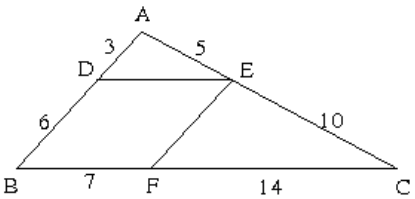

Hình 2

Câu 19. Trong hình bên (biết góc CAE=góc EAx)

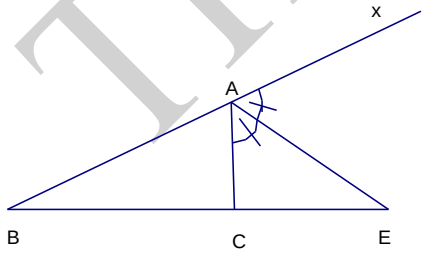

A. $\frac{EB}{EC}=\frac{AC}{AB}$ B. $\frac{EB}{EC}=\frac{AB}{AC}$

C . $\frac{EB}{EC}=\frac{AC}{AB}$ D. $\frac{EB}{EC}=\frac{AB}{AE}$

THCS DẠI HƯNG

Câu 20. Chọn câu trả lời sai

Hình bên có AB // CD //MN. Ta chứng minh được:

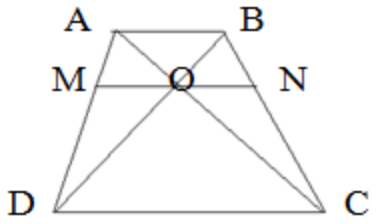

A. $\frac{OA}{AC} = \frac{OB}{BD}$

B. $\frac{1}{AB} + \frac{1}{CD} = \frac{1}{OM}$

C. O là trung điểm của MN

D. $\frac{AM}{AD} = \frac{NC}{BN}$

===HẾT===

THCS ĐẠI HỦNG